

Số: 03/QCPH-VKS-TA

Hà Nội, ngày 28 tháng 11 năm 2019

## QUY CHẾ

**Phối hợp trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự,  
hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động  
và những việc khác theo quy định của pháp luật**

- Căn cứ Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Luật Tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;
- Căn cứ Luật Tổ chức Tòa án nhân dân năm 2014;

Trên cơ sở các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản hướng dẫn có liên quan, xuất phát từ thực tiễn công tác thụ lý, giải quyết và kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình; kinh doanh thương mại, lao động và những việc khác theo quy định của pháp luật (viết tắt là vụ việc dân sự). Nhằm nâng cao chất lượng hiệu quả công tác phối hợp trong quá trình thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội (VKSND) và Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội (TAND) thống nhất và ban hành Quy chế phối hợp với những nội dung sau:

### Chương I

#### NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

##### **Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh**

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức và nội dung phối hợp giữa VKSND và TAND hai cấp thành phố Hà Nội trong quá trình thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự, hôn nhân và gia đình, kinh doanh thương mại, lao động theo chức năng, nhiệm vụ của mỗi cơ quan được pháp luật quy định.

Quy chế này được áp dụng đối với các đơn vị, người có thẩm quyền và toàn thể cán bộ, công chức thuộc VKSND và TAND hai cấp thành phố Hà Nội trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

## **Điều 2. Nguyên tắc phối hợp**

Việc phối hợp giữa VKSND và TAND hai cấp thành phố Hà Nội phải đảm bảo nguyên tắc:

1. Tuân thủ Hiến pháp, pháp luật;
2. Đảm bảo thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan; trong quá trình phối hợp phải tôn trọng và không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan có liên quan.
3. Việc phối hợp phải thực hiện thường xuyên, chính xác, kịp thời và hiệu quả, đáp ứng được yêu cầu đề ra.

## **Chương II**

### **CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **Điều 3. Phối hợp trong việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu**

Khi trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu của đương sự, trong trường hợp đương sự có khiếu nại, Viện kiểm sát có kiến nghị đối với việc trả lại đơn khởi kiện, đơn yêu cầu thì Tòa án gửi thông báo mở phiên họp và hồ sơ xử lý đơn cho Viện kiểm sát trước thời điểm mở phiên họp 03 ngày làm việc để Viện kiểm sát cử Kiểm sát viên tham gia phiên họp và nghiên cứu về việc trả lại đơn theo quy định.

#### **Điều 4. Phối hợp trong phân công Kiểm sát viên kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và tham gia phiên tòa, phiên họp**

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ban hành quyết định phân công Kiểm sát viên, Kiểm sát viên dự khuyết, Viện kiểm sát phải gửi các Quyết định này cho Tòa án cùng cấp.

Trước khi lên lịch phiên tòa, phiên họp Thẩm phán được phân công giải quyết vụ việc có trách nhiệm trao đổi với Kiểm sát viên về thời gian dự kiến tổ chức phiên tòa, phiên họp để tránh trùng lịch, hạn chế tình trạng Kiểm sát viên không thể tham dự phiên tòa.

## **Điều 5. Phối hợp trong hoạt động xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ**

1. Tòa án có trách nhiệm thông báo cho Viện kiểm sát về thời gian, địa điểm tiến hành xem xét thẩm định, định giá tài sản trước 05 ngày để Viện kiểm sát cử Kiểm sát viên tham gia.

2. Thông qua việc nghiên cứu hồ sơ, nếu phát hiện thấy hồ sơ vụ việc cần bổ sung hoặc khắc phục vi phạm, Kiểm sát viên ban hành văn bản đề nghị Tòa án xác minh, thu thập chứng cứ gửi cho Thẩm phán thụ lý vụ án và lãnh đạo Tòa án. Trong trường hợp đến ngày mở phiên tòa nhưng Tòa án chưa thực hiện các nội dung Viện kiểm sát đã đề nghị thì Kiểm sát viên sẽ phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về các vấn đề đó tại phiên tòa theo quy định của pháp luật.

## **Điều 6. Phối hợp trong việc chuyển hồ sơ vụ việc dân sự**

1. Đối với vụ việc phức tạp, nhiều đương sự, nhiều quan hệ pháp luật cần phải giải quyết, Thẩm phán cần chủ động trao đổi với Kiểm sát viên nhằm phối hợp giải quyết vụ việc dân sự tránh để vụ án bị kéo dài và nâng cao chất lượng xét xử. Thẩm phán có thể chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu trước khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử.

2. Trong trường hợp cần thiết, để Viện kiểm sát có căn cứ trả lời các yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền đối với những vụ việc Tòa án đang trong quá trình giải quyết thì Viện kiểm sát trao đổi với Tòa án chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản. Trong thời hạn 15 ngày Viện kiểm sát phải trả hồ sơ cho Tòa án.

## **Điều 7. Phối hợp trong việc gửi văn bản phát biểu ý kiến của Kiểm sát viên**

Ngay sau khi kết thúc phiên tòa, phiên họp, Kiểm sát viên phải gửi văn bản phát biểu ý kiến cho Tòa án để lưu vào hồ sơ vụ án. Đối với những vụ việc phức tạp, phát sinh tình tiết mới tại phiên tòa, phiên họp thì Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, phiên họp phải gửi văn bản phát biểu ý kiến cho Tòa án sau khi kết thúc phiên tòa, phiên họp 02 ngày làm việc để lưu vào hồ sơ vụ án.

## **Điều 8. Phối hợp trong việc gửi bản án, quyết định và các văn bản tố tụng**

1. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định tạm đình chỉ; đình chỉ giải quyết vụ việc dân sự; 05 ngày làm việc kể từ ngày ra quyết định công nhận sự

thỏa thuận của các đương sự. Tòa án gửi quyết định và bản sao biên bản hoà giải thành; những tài liệu liên quan đến căn cứ ra quyết định tạm đình chỉ; đình chỉ cho Viện kiểm sát. Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày tuyên án, Tòa án phải gửi bản án đến Viện kiểm sát cùng cấp.

2. Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày hết thời hạn gửi bản án, quyết định theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự mà Tòa án không gửi bản án, quyết định cho Viện kiểm sát thì Viện kiểm sát ban hành thông báo về việc quá thời hạn gửi bản án, quyết định gửi Thẩm phán chủ tọa phiên tòa, phiên họp và lãnh đạo Tòa án để đôn đốc nhắc nhở. Sau 10 ngày kể từ ngày ban hành thông báo, nếu Tòa án vẫn không gửi bản án, quyết định cho Viện kiểm sát thì Viện kiểm sát ban hành kiến nghị yêu cầu Tòa án khắc phục vi phạm.

3. Tòa án có trách nhiệm gửi Quyết định áp dụng, thay đổi, hủy bỏ các biện pháp khẩn cấp tạm thời trong thời hạn 01 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định cho Viện kiểm sát cùng cấp. Đối với những quyết định tố tụng khác như: Quyết định xem xét thẩm định tại chỗ; Quyết định định giá tài sản và thành lập hội đồng định giá; Quyết định chuyển vụ việc dân sự; Quyết định nhập hoặc tách vụ án dân sự; Quyết định thay đổi Thẩm phán; Quyết định gia hạn thời hạn chuẩn bị xét xử... trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày ra văn bản, quyết định, Tòa án phải gửi cho Viện kiểm sát cùng cấp.

### **Điều 9. Phối hợp trong việc thực hiện thủ tục kháng cáo, kháng nghị**

1. Đối với các vụ việc sơ thẩm có kháng cáo: Kể từ khi Tòa án nhận được đơn kháng cáo của đương sự trong thời hạn 03 ngày, Tòa án cấp sơ thẩm phải gửi bản sao đơn kháng cáo của đương sự cho Viện kiểm sát cùng cấp.

Sau khi chấp nhận kháng cáo hợp lệ, trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày ban hành Thông báo về việc kháng cáo, Tòa án phải gửi ngay Thông báo cho Viện kiểm sát cùng cấp.

2. Đối với các vụ việc sơ thẩm có kháng nghị: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày ban hành Quyết định kháng nghị, Viện kiểm sát phải gửi ngay Quyết định cho Tòa án cấp sơ thẩm đã ra bản án, quyết định sơ thẩm bị kháng nghị. Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tổng đạt kháng nghị cho đương sự, Kiểm sát viên phải gửi văn bản tổng đạt kháng nghị và các tài liệu, chứng cứ bổ sung (nếu có) cho Tòa án cấp sơ thẩm đã ra bản án, quyết định sơ thẩm bị kháng nghị.

## **Điều 10. Phối hợp trong việc tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm**

Trước khi Viện kiểm sát hoặc Tòa án tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm các bên cần thông báo bằng văn bản trước ngày mở phiên tòa ít nhất 07 ngày cho đơn vị còn lại phối hợp thực hiện.

Hàng năm, VKSND và TAND thành phố Hà Nội lựa chọn tổ chức một số phiên tòa rút kinh nghiệm được truyền hình trực tuyến đến hai cấp theo kế hoạch liên ngành giữa lãnh đạo Viện kiểm sát và lãnh đạo Tòa án. Phòng nghiệp vụ và Tòa chuyên trách có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ để chuẩn bị các điều kiện, nội dung...liên quan đến tổ chức phiên tòa rút kinh nghiệm.

Sau phiên tòa, lãnh đạo Tòa án, Viện kiểm sát quyết định tổ chức rút kinh nghiệm chung hoặc từng ngành tổ chức rút kinh nghiệm riêng.

## **Điều 11. Phối hợp trong công tác thống kê, báo cáo**

Tòa án, Viện kiểm sát hai cấp phân công cán bộ làm đầu mối để phối hợp cung cấp đối chiếu số liệu thụ lý, giải quyết các vụ việc dân sự trong thời hạn 03 ngày kể từ ngày cuối cùng của tháng, quý, 06 tháng và 01 năm để nhằm đảm bảo thống nhất trong công tác báo cáo, thống kê liên ngành. Việc cung cấp số liệu phải đảm bảo kịp thời và chính xác.

## **Điều 12. Phối hợp trong họp lãnh đạo liên ngành**

1. Sáu tháng một lần, lãnh đạo VKSND thành phố Hà Nội và lãnh đạo TAND thành phố Hà Nội phối hợp chỉ đạo TAND và VKSND hai cấp rà soát các vụ việc phức tạp, dư luận xã hội quan tâm, các vụ việc kéo dài mà các Viện kiểm sát, Tòa án cấp huyện có quan điểm khác nhau.

2. Khi có vụ việc khó khăn, phức tạp dư luận xã hội quan tâm hoặc chuẩn bị tổ chức hội nghị, hội thảo, phiên tòa rút kinh nghiệm cần có sự chỉ đạo thống nhất thì Lãnh đạo VKSND thành phố Hà Nội và TAND thành phố Hà Nội tiến hành họp, thảo luận.

3. Cuộc họp lãnh đạo liên ngành phải có biên bản ghi đầy đủ nội dung, ý kiến chỉ đạo về giải quyết vụ, việc. Biên bản họp liên ngành không đưa vào hồ sơ tố tụng. Tuyệt đối không được tiết lộ thông tin về nội dung; kết quả các cuộc họp lãnh đạo liên ngành.

## **Điều 13. Phối hợp trong công tác hướng dẫn, chỉ đạo cấp huyện**

1. Khi có văn bản hướng dẫn nghiệp vụ của VKSND tối cao hoặc TAND tối cao, nếu thấy cần thiết lãnh đạo VKSND thành phố Hà Nội và lãnh đạo TAND thành

phố Hà Nội trao đổi để hướng dẫn, thống nhất cho Viện kiểm sát và Tòa án hai cấp thực hiện. Các quan điểm hướng dẫn, chỉ đạo nghiệp vụ của mỗi ngành được gửi cho nhau để phối hợp thực hiện.

2. Trong quá trình kiểm sát việc giải quyết các vụ việc dân sự mà phát hiện việc áp dụng pháp luật chưa thống nhất, lãnh đạo VKSND thành phố Hà Nội và lãnh đạo TAND thành phố Hà Nội trao đổi để ban hành văn bản hướng dẫn thống nhất áp dụng pháp luật.

#### **Điều 14. Phối hợp tổ chức các hội nghị rút kinh nghiệm, tham gia tập huấn**

1. Sáu tháng một lần, lãnh đạo hai ngành tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết rút kinh nghiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và thực hiện quan hệ phối hợp giữa hai ngành trong công tác giải quyết các vụ việc dân sự. Việc tổ chức các hội nghị rút kinh nghiệm có thể tổ chức giữa hai ngành hoặc giữa hai ngành với các đơn vị có liên quan.

Cơ quan được phân công tổ chức Hội nghị chuẩn bị báo cáo về công tác phối hợp và kết quả công tác, lựa chọn và đề xuất thời gian, địa điểm và thành phần tham gia. Văn bản báo cáo về công tác phối hợp được gửi trước cho các cơ quan tham gia Hội nghị để xem xét, góp ý kiến.

2. Trong trường hợp ngành Tòa án tổ chức tập huấn trực tuyến nếu có nội dung liên quan đến công tác thụ lý giải quyết vụ việc dân sự và được lãnh đạo Tòa án tối cao cho phép thì Tòa án thông báo đến Viện kiểm sát để cử Kiểm sát viên, Kiểm tra viên, cán bộ tham gia.

### **Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 15. Phân công đầu mối công tác phối hợp**

Giao Phòng 9 - VKSND thành phố Hà Nội và Tòa Dân sự thuộc TAND thành phố Hà Nội là đầu mối phối hợp giúp Lãnh đạo hai ngành chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện quy chế này.

#### **Điều 16. Khen thưởng, kỷ luật**

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế, các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc thì được biểu dương, khen thưởng; nếu có vi phạm thì tùy theo mức độ sẽ có hình thức xử theo quy định của pháp luật và của từng ngành.

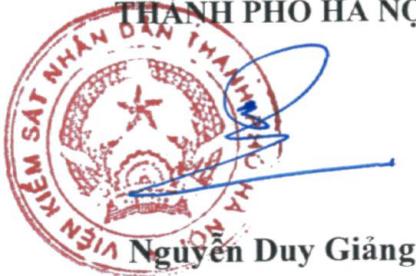
### **Điều 17. Hiệu lực thi hành**

Lãnh đạo VKSND và TAND hai cấp thành phố Hà Nội có trách nhiệm phổ biến, quán triệt và triển khai tới Kiểm sát viên, Thẩm phán, Kiểm tra viên, Thẩm tra viên, Thư ký đầy đủ nội dung Quy chế này và tổ chức thực hiện nghiêm túc.

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên sẽ thảo luận để thống nhất bổ sung, sửa đổi cho phù hợp.

Quy chế này thay thế một phần nội dung Quy chế phối hợp liên ngành số 01/2013/QCLN/VKS-TA ngày 09/9/2013 của liên ngành Viện kiểm sát - Tòa án thành phố Hà Nội.

**VIỆN TRƯỞNG  
VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**



**Nguyễn Duy Giảng**

**CHÁNH ÁN  
TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**



**Nguyễn Hữu Chính**